

Số: 621 /QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày 24 tháng 3 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính trong các lĩnh vực y tế dự phòng, y dược cổ truyền và dược phẩm thuộc phạm vi chức năng, quản lý của ngành Y tế tỉnh Tiền Giang

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3493/QĐ-BYT ngày 19/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về bãi bỏ thủ tục hành chính trong lĩnh vực dược phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế quy định tại nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá; Quyết định số 3555/QĐ-BYT ngày 25/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); Quyết định số 3562/QĐ-BYT ngày 26/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực y, dược cổ truyền được quy định tại Thông tư số 24/2024/TT-BYT ngày 29/10/2024 của Bộ Y tế; Quyết định số 3613/QĐ-BYT ngày 30/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực y tế dự phòng quy định tại Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; Quyết định số 3614/QĐ-BYT ngày 30/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực y tế dự phòng quy định tại Thông tư số 20/2024/TT-BYT ngày 14/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; Quyết định số 3771/QĐ-BYT ngày 16/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực dược

phẩm quy định tại Thông tư số 27/2024/TT-BYT ngày 01/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế; Quyết định số 175/QĐ-BYT ngày 10/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 49/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế liên tịch ban hành;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này, gồm các nội dung sau đây:

1. Các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung (17 thủ tục cấp tỉnh) trong các lĩnh vực y tế dự phòng, y dược cổ truyền và dược phẩm thuộc phạm vi chức năng, quản lý của ngành Y tế tỉnh Tiền Giang (có phụ lục kèm theo được chuyển qua Văn phòng điện tử), cụ thể:

a) Danh mục thủ tục hành chính.

b) Nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính.

c) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử đối với các thủ tục hành chính.

d) Danh mục thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính cần phải số hóa đối với các thủ tục hành chính.

2. Các thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thay thế, gồm:

a) Các thủ tục hành chính trong lĩnh vực: giám định y khoa (07 thủ tục) và y tế dự phòng (02 thủ tục) được công bố tại Quyết định số 2537/QĐ-UBND ngày 13/9/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế tỉnh Tiền Giang đã chuẩn hóa về nội dung (09 thủ tục cấp tỉnh).

b) Các thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế dự phòng thuộc mục II được công bố tại Quyết định số 1975/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực dược, y tế dự phòng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Tiền Giang (06 thủ tục cấp tỉnh).

c) Thủ tục hành chính số 16 (lĩnh vực dược phẩm) được công bố tại Quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 27/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực dược phẩm, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Tiền Giang (01 thủ tục cấp tỉnh).

d) Các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 3319/QĐ-UBND ngày 21/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Tiền Giang (03 thủ tục cấp tỉnh).

đ) Các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý môi trường y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Tiền Giang (02 thủ tục cấp tỉnh).

**Điều 2.** Trách nhiệm thực hiện

**1.** Giao Giám đốc Sở Y tế

a) Chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính tại nơi tiếp nhận hồ sơ, Trang thông tin điện tử của cơ quan theo đúng quy định đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cơ quan, đơn vị mình.

b) Thực hiện cập nhật nội dung thủ tục hành chính, quy trình nội bộ, liên thông và điện tử của thủ tục hành chính lên Cổng dịch vụ công của tỉnh và phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện tích hợp, đồng bộ thủ tục hành chính lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

**2.** Giao Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp Sở Y tế thực hiện tích hợp, đồng bộ tất cả thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

b) Chịu trách nhiệm hỗ trợ kỹ thuật đối với việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Cổng dịch vụ công cấp tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia.

**3.** Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật tất cả nội dung của thủ tục hành chính lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KS TTHC);
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP, TTPVHCC&KSTT;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Uyên).

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Diệu

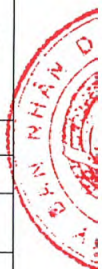
**Phụ lục**

**DANH MỤC, NỘI DUNG, QUY TRÌNH NỘI BỘ, LIÊN THÔNG, ĐIỆN TỬ VÀ THÀNH PHẦN HỒ SƠ, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẦN PHẢI SỐ HÓA ĐỐI VỚI TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 621 /QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

ST T	Mã TTHC	Tên TTHC	Phí, lệ phí		TTHC liên thông			Dịch vụ công trực tuyến			Dịch vụ Bru chính công ích	Ghi chú
			Phí	Lệ phí	Cùng cấp	02 cấp	03 cấp	Toàn trình	Một phần	Cung cấp thông tin		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
<b>I. LĨNH VỰC Y TẾ DỰ PHÒNG</b>												
01	1.013034	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng			x				x		x	
02	1.013035	Thu hồi Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng đối với trường hợp nhân viên tiếp cận cộng đồng không tiếp tục tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV			x				x		x	
03	1.013036	Công bố cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế			x				x		x	
04	1.013037	Hủy hồ sơ công bố đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế			x				x		x	
05	2.002683	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm kháng định HIV dương tính			x				x		x	
06	2.002684	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm kháng định HIV dương tính			x				x		x	
07	2.002685	Điều chỉnh giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm kháng định HIV dương tính			x				x		x	
08	1.002944	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn	x		x				x		x	



ST T	Mã TTHC	Tên TTHC	Phí, lệ phí		TTHC liên thông			Dịch vụ công trực tuyến			Dịch vụ Bưu chính công ích	Ghi chú
			Phí	Lệ phí	Cùng cấp	02 cấp	03 cấp	Toàn trình	Một phần	Cung cấp thông tin		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
		trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế										
09	1.002467	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	x		x				x		x	
10	1.004070	Công bố cơ sở đủ điều kiện kiểm nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	x		x				x		x	
11	1.004062	Công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	x		x				x		x	
12	1.002564	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	x		x				x		x	
13	1.001189	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng			x				x		x	
14	1.001178	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT			x				x		x	
15	1.001114	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo			x				x		x	



ST T	Mã TTHC	Tên TTHC	Phí, lệ phí		TTHC liên thông			Dịch vụ công trực tuyên			Dịch vụ Bưu chính công ích	Ghi chú
			Phí	Lệ phí	Cùng cấp	02 cấp	03 cấp	Toàn trình	Một phần	Cung cấp thông tin		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
<b>II. LĨNH VỰC Y DƯỢC CỔ TRUYỀN</b>												
01	1.009249	Xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền				x				x		x
<b>III. LĨNH VỰC DƯỢC PHẨM</b>												
01	1.001396	Cung cấp thuốc phóng xạ			x					x		x

**Tổng cộng: 17 thủ tục.**